

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29-5-2018
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Phùng

Bà Huỳnh Thị kim Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Trí là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2018/QĐXX-ST ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982

Địa chỉ: 275/1 B, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (Có mặt).

Bị đơn: Anh Sá Mạt In Thi S, sinh năm 1980

Địa chỉ: tỉnh Savannakhet, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22.4.2018 nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Sá Mạt In Thi S tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào ngày 22.03.2011 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Savannakhet – Cộng hòa dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà anh Sá Mạt In Thi S ở Bản Na Là, huyện Kaysonphômvihan, tỉnh Savannakhet, (CHDCND) Lào được 02 năm. Đến tháng 6/2013 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Mặc dù đã được gia đình hai bên hàn gắn tình cảm nhưng không được. Hiện nay chị không còn tình cảm với anh Sá Mạt In Thi S nên chị xin được ly hôn anh Sá Mạt In Thi S.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Minh T (Sớm Súc In Thi S1) sinh ngày 03/11/2011 hiện cháu Tú đang sống với chị, sức khỏe bình thường, cháu đang học lớp 1 tại trường Trần Quốc T, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Chị và anh Sá Mạt In Thi S thống nhất giao cháu Nguyễn

Minh T cho chị nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Sá Mạt In Thi S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không nợ chung ai, không ai nợ chung vợ chồng.

Bị đơn anh Sá Mạt In Thi S vắng mặt nhưng có biên bản trình bày ý kiến ngày 17/10/2014: Thống nhất về thời gian và điều kiện kết hôn cũng như con chung và tài sản chung, nợ chung như chị H trình bày là đúng. Nay chị Huyền yêu cầu ly hôn, anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh thống nhất vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Minh T (Sớm Súc In Thi S1) sinh ngày 03/11/2011 hiện cháu T đang ở với chị H. Anh và chị H thống nhất giao cháu Nguyễn Minh T cho chị H nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không nợ chung ai, không ai nợ chung vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Sá Mạt In Thi S đăng ký kết hôn ngày 22.03.2011 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Savannakhet – Cộng hòa dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc được một thời gian 02 năm tại nhà anh anh Sá Mạt In Thi S ở bản Na Lầu, huyện Kaysonphômvihan, tỉnh Savannakhet, (CHDCND) Lào, sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 6/2013 vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Mặc dù đã được gia đình hai bên hàn gắn tình cảm nhưng không được, tình cảm đã phai nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được do đó chị H yêu cầu được ly hôn anh Sá Mạt In Thi S là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị H và anh Sá Mạt In Thi S đều thống nhất có một con chung là cháu Nguyễn Minh T (Sớm Súc In Thi S1) sinh ngày 03/11/2011 hiện cháu T đang ở với chị H, cháu đang học lớp 1 tại trường Trần Quốc T, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Anh chị thỏa thuận giao cháu T cho chị H nuôi dưỡng; chị H không yêu cầu anh Sá Mạt In Thi S cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh chị là tự nguyện không trái luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh Sá Mạt In Thi S không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chị H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 và Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Sá Mạt In Thi S.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Sá Mạt In Thi S như sau: Giao cháu Nguyễn Minh T (Sớm Súc In Thi S1) sinh ngày 03/11/2011 cho chị H nuôi dưỡng; anh Sá Mạt In Thi S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con; có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Tòa không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (đã nộp xong theo biên lai thu tiền số 08160 ngày 27/4/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

Chị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/5/2018). Anh Sá Mạt In Thi S vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh BD;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Tuấn Anh